

Minh Châu, ngày 03 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc công bố thực hiện dự toán thu chi ngân sách

Quý III năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017-BTC ngày 15/ 6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Trường mầm non Diễn Hạnh thông báo niêm yết:

Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách Quý III năm 2025(số liệu có mẫu biểu kèm theo)

1. Hình thức, địa điểm và thời gian niêm yết công khai.

1.1.Hình thức, địa điểm:

- Trang Webs
- Thông báo trước hội đồng nhà trường;
- Niêm yết tại bảng công khai của nhà trường

1.2.Thời gian:

Thời gian niêm yết từ 7h30 ngày 03/10/2025 đến 7h 30p ngày 02/11/2025

2. Yêu cầu: Mọi cán bộ giáo viên nhân viên, phụ huynh và nhân dân xem bảng niêm yết về các nội dung công khai nếu có điều gì thắc mắc sẽ phản ánh về tổ công khai.

Nơi nhận:

- BĐDCMHS;
- Các tổ CM;
- Lưu: VP.



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Sáu

Biểu số 3

Đơn vị: Trường MN Diễn Hạnh

Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Minh Châu, ngày 03 tháng 10 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH quý III 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường MN Diễn Hạnh công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2025 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý III 2025	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (9 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7 344 738 000	1 646 158 894	22,41	
3.1.1	KP thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	6 854 448 000	1 646 158 894	24,02	
	13 - KP thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm		1.646.158.894		
	Tiền lương		869.440.668		
	Lương theo ngạch, bậc		869.440.668		
	Phụ cấp lương		496.826.051		
	Phụ cấp chức vụ		13.338.000		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý III 2025	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (9 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Phụ cấp ưu đãi nghề		304.218.546		
	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc		1.404.000		
	Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề		177.865.505		
	Các khoản đóng góp		231.653.484		
	Bảo hiểm xã hội		188.937.730		
	Bảo hiểm y tế		32.389.290		
	Bảo hiểm thất nghiệp		10.326.464		
	Thanh toán dịch vụ công cộng		787.691		
	Tiền điện		787.691		
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc		1.296.000		
	Khác		1.296.000		
	Công tác phí		5.290.000		
	Tiền vé máy bay, tàu, xe		240.000		
	Phụ cấp công tác phí		450.000		
	Tiền thuê phòng ngủ		200.000		
	Khoản công tác phí		4.400.000		
	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng		25.215.000		
	Nhà cửa		23.215.000		
	Các thiết bị công nghệ thông tin		2.000.000		
	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn		14.990.000		
	Các thiết bị công nghệ thông tin		14.990.000		
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		660.000		
	Chi mua hàng hóa, vật tư		660.000		
3.2.1	12-Kinh phí không thường xuyên không tự chủ	134 792 000		0,00	
3.2.2	18-Kinh phí không thường xuyên không tự chủ	355 498 000		0,00	

Minh Châu ngày 03 tháng 10 năm 2025



HỘI TRƯỞNG

Hoàng Thị Sáu